

Số: 01/2019/QĐST-VDS

Ngày: 28/2/2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Huy Trọng- Thẩm phán.

*Thư ký phiên họp:* Ông Thái Văn Nhật- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên họp:* Bà Trần Thị Kim Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 2 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST-VDS ngày 22 tháng 10 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2019/QĐST- VDS ngày 26 tháng 2 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị H; sinh năm: 1987; trú tại: Thôn T, xã D, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Văn A; sinh năm: 1978; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T , xã D, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Bà Trần Thị H và ông Phan Văn A kết hôn với nhau vào ngày 18/02/2009 tại UBND xã D, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh. Hai người chung sống với nhau hơn 3

năm và đã có 01 con chung. Đến năm 2013, do mâu thuẫn vợ chồng, ông Phan Văn A bỏ nhà ra đi đến nay không có tin tức gì. Bản thân bà H đã nhiều lần tự mình cũng như nhờ anh em, bạn bè nhắn tin, tìm kiếm ông Phan Văn A về chung sống với bà nhưng không có kết quả. Ông Phan Văn A bỏ nhà ra đi cho tới nay đã hơn 6 năm ông không về nơi cư trú lần nào, bà H không biết được ông Phan Văn A ở đâu, làm gì. Nay bà Trần Thị H yêu cầu tuyên bố ông Phan Văn A mất tích.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ nhận định:

[1] Ngày 24/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 03/2018/QĐ-TA, Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 03/2018/TB-TA đối với ông Phan Văn A và tiến hành niêm yết tại UBND xã D và tại thôn T, xã D cũng như tiến hành các thủ tục đăng tin tìm kiếm người vắng mặt tại địa phương trên đài tiếng nói Việt Nam và đăng tin trên 03 số báo Công Lý liên tiếp. Cho đến nay đã hơn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Phan Văn A.

[2] Ngày 30/10/2018, Công an xã D và Ban công tác Mặt trận thôn T, xã D xác nhận ông Phan Văn A đã vắng mặt tại địa phương từ năm 2013 cho đến nay, không có tin tức gì; đồng thời bố và mẹ của ông Phan Văn A là ông Phan Văn C và bà Phạm Thị T cũng xác nhận ông Phan Văn A rời khỏi địa phương đi làm ăn từ năm 2013, kể từ đó cho tới nay ông Phan Văn A không trở về nhà cũng như địa phương lần nào và không có liên lạc gì với gia đình, hiện nay ông Phan Văn A đang sinh sống và làm việc tại đâu thì gia đình không biết.

[3] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký cũng như của các đương sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến thời điểm giải quyết và phân tích đánh giá các chứng cứ tài liệu

có tại hồ sơ đã đưa ra quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ Khoản 1 Điều 149, các Điều 388, 389 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị H, tuyên bố ông Phan Văn A mất tích kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Từ những nhận định, đánh giá nêu trên, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu ông Phan Văn A mất tích của bà Trần Thị H. Các quan hệ khác bà Trần Thị H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 3 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm b Khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 372, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị H.**

Tuyên bố ông Phan Văn A; sinh năm: 1978; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã D, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh mất tích kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

**2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Bà Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Số tiền này bà H đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 005882 ngày 22/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

#### **3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:**

- Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc niêm yết quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- THADS huyện Đức Thọ;
- Lưu HSVA; VP

**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Huy Trọng**